

thay đổi về cơ bản. Điều đó chứng tỏ triều đình nhà Lý có những qui định rất nghiêm ngặt, bắt buộc các nghệ nhân chạm, điêu khắc phải tuân thủ triệt để và khác hẳn các thời sau. Con rồng thời Lý về cơ bản có thân hình dài của một con rắn, luôn luôn được bố cục theo lối nhìn nghiêng. Thân rồng luôn cuộn lên cuộn xuống theo hình sin lượn sóng kéo dài từ đầu cho đến đuôi, các bước sóng hẹp, sóng lại uốn phình to tạo những hình thắt eo mà các nhà nghiên cứu quen gọi là hình “thắt túi” và cứ thế kéo mãi ra tận đuôi. Đây chính là đặc điểm riêng của hình rồng triều Lý. Hình rồng triều Lý rất đẹp và nổi tiếng ở nhiều công trình triều Lý, mà tiêu biểu nhất là các hình rồng trang trí cho các cung điện Kinh đô Thăng Long mà khảo cổ học đã phát hiện, được trưng bày tại Khu di tích Hoàng thành Thăng Long trong dịp Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội. Về chi tiết, thân rồng có đồ án thể hiện có vẩy hoặc không có vẩy, nhưng trên thân những rồng to đều có vẩy và dưới bụng có lớp vẩy đốt ngang như rắn. Chân rồng có 4 cái và đều có khuỷu và 3 ngón. Đầu rồng là bộ phận đặc sắc hơn cả với bố cục chung có 2 loại: Loại cổ dướn lên, đầu ngẩng cao; loại khác có cổ uốn xuống và từ dưới thấp đầu gập như gập khúc để uốn ngược lên. Qua hình rồng được chạm khắc ở các di tích còn lại đến ngày nay, người ta thấy hình rồng cổ ngẩng có vai trò quan trọng hơn. Đây như là biểu hiện của đất nước độc lập, tự chủ, đi lên, mở ra một kỷ nguyên mới phát triển thịnh vượng của Đại Việt và xã hội phong kiến Việt Nam do triều Lý sáng lập nên.

Rồng thời Trần vẫn tiếp thu các đặc điểm của rồng triều Lý, nhưng các nghệ nhân đã không bị bó buộc theo hình mẫu qui định, mà được tự do hơn trong mô tả phác họa dưới nhiều hình thức, kiểu dáng và các thành phần khác nhau, phong phú và phức tạp hơn, nhất là hình rồng ở các chùa làng. Đồ án mào lửa rồng thời Trần vẫn tiếp tục tồn tại nhưng nó không dài và xoắn lại như ở hình rồng thời Lý.

Vào cuối thời Trần, mào lửa đã quá ngắn hoặc chỉ nhú lên một tý mà thôi. Các bộ phận như răng nanh, bờm, râu, vây, móng chân... rồng thời Trần vẫn còn, nhưng không đầy đủ đúng mẫu như thời Lý. Các hoa văn hình chữ S và hình Ô mê ga ở trên đầu rồng thời Trần đã không còn nữa. Riêng chân rồng thời Trần đã xuất hiện có 4 móng với vuốt sắc nhọn... Nhìn chung rồng thời Trần đã có dáng mập mạp khỏe khoắn hơn, thân lượn thoáng hơn và không thắt túi hình sin như khuôn mẫu triều Lý. Vào thời Hồ (1400-1407), Hồ Quý Ly đã cho chế tiền giấy “Thông Bảo hội sao”, mỗi loại tiền có một hoa văn trang trí khác nhau, trong đó có loại tiền vẽ rồng trong bộ tứ linh theo giá trị của tiền.

Về cái đầu rồng đất nung triều Lý sưu tầm được ở khu vực đền Cả, thị trấn Xuân Giang, huyện Nghi Xuân có những đặc điểm như sau:

Đầu rồng này là loại dùng để gắn trang trí trên nóc công trình kiến trúc, bị bể một ít phía bên trái và góc trên bên phải. Đầu cao 28,5 cm (đo nơi cao nhất), ngang nơi rộng nhất 19 cm. Đầu ở tư thế hơi ngẩng lên, miệng há rộng với hai hàm răng đang hứng ngậm một viên hình tròn mà người ta quen gọi là ngọc báu. Viên ngọc có đường kính 5,4 cm, từ giữa trung tâm có khắc hoa văn hình sợi vòng xoắn tròn ốc theo chiều kim đồng hồ cho lên đến sát mép hàm răng trên. Râu hai bên như mọc ra từ hai chiếc răng nanh cuối của hàm trên kéo dài ra, uốn cong lại rồi vắt qua mép trên như xâu vào mào của rồng, râu có khắc vạch hai bên nối nhau, đầu đỉnh như vây. Mào rồng lại được kéo dài thành như một chiếc lá để uốn vòng lên phía trên và hướng về phía trước ngay trên hàm răng trên. Phần đuôi đắp nổi tròn như mọc ra đột ngột từ mép trong hàm lên mào uốn hình sin và thon dần theo sóng cuống lá đề. Trên phần đuôi này có khắc hai vạch hình sin chạy song song cho đến hết chóp



Gạch hình Rồng thời Trần Hồ tại Di tích đền Vua Hồ, Bàu Đột, Quỳnh Lâm, Quỳnh Lưu

đuôi. Chung quanh mào, hai bên dọc theo đuôi rồng có viền sáng kiểu ngọn lửa và khắc vạch như vây bươm tóc. Mắt rồng tròn, hơi lồi, có ngắn mi chóp. Phía trên mắt là hàng lông mày hơi nổi và trên mép trên hơi dịch vào phía trong có một chấm tròn nhỏ nổi lên, trông như một mắt phụ rất sinh động. Bố cục của chiếc đầu rồng này thật gọn với các chi tiết kết cấu hợp lý và sống động. Tuy không có đầy đủ hình dáng, các bộ phận cả con rồng, nhưng lại làm nổi nét một con rồng hoàn chỉnh trong trí tưởng tượng của chúng ta ngày nay.

Viên gạch hình lá đề hay lưỡi đao có rồng cả hai mặt triều Lý - Trần (xem ảnh) dùng để trang trí trên nóc công trình kiến trúc phát hiện được ở Bàu Đột, Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu, cao 27 cm, chiều ngang nơi rộng nhất 11 cm, đế 2,5 x 10 cm, chuôi cắm 5,3 x 6 cm. Bố cục rồng, đầu hơi ngẩng lên, miệng há rộng như đang hứng một viên ngọc báu. Hai hàm để lộ ra đây những răng nhọn. Riêng ở hai chiếc răng cuối của hàm trên được biến thành răng nanh mọc dài ra, uốn cong lại rồi vát qua mép trên tỳ vào mũi của rồng. Còn chiếc mũi này lại được kéo dài thành như một mào hình voi mà có người cho rằng đó là hiện tích của thành phần con voi. Mào của rồng hơi uốn khúc và chung quanh có viền sáng kiểu ngọn lửa. Môi dưới của rồng ngắn nhưng lưỡi lại rất dài, chạy từ trong ra hàm dưới, rồi uốn lượn sóng vươn ra ngoài như muốn đỡ lấy viên ngọc báu đang lơ lửng trong không trung. Mắt rồng tròn, hơi lồi, phía trên lông mày có hình ô mê ga hơi giống hình số 3 và xa phía trước trán có một hình chữ S hoa trên to dưới nhỏ, như là một dấu ấn còn lại của hoa văn văn hóa Đông Sơn. Các nhà nghiên cứu cho đó là cổ tự của chữ "lôi", một ký hiệu của hiện tượng thiên nhiên mưa, gió, sấm, chớp. Phía sau gáy của rồng có một dải bờm nhiều tua, xuất phát từ hai bên phía dưới mang tai, kết xoắn vào nhau, rồi cùng bay lượn hình sóng chạy vòng ra sau hát lên. Chùm râu dưới cằm cũng có kết

cấu như vậy nhưng nhỏ và ngắn hơn, vòng xuống phía dưới. Thân rồng từ dưới đầu uốn cong lên, lượn vòng theo mép lá đề lên tới chóp lá. Trên lưng rồng có các tua vây cho đến đuôi. Chân rồng có 3 móng mềm mại như các tua dải lụa, kèm theo các vân mây hình ngọn lửa. Toàn bộ hình rồng nằm trọn trong phần lá đề có viền nổi và có các tua lông như vây trên thân rồng. Phía dưới cuống lá đề, trên đế có trang trí vân mây hình cái khánh (ở giữa nguyên cái và 2 bên 2 nửa cái). Hình rồng ở mặt sau viên gạch này lại có các đặc điểm khác, có thân mập khỏe và ngắn hơn, đầu rồng gọn hơn, không có mào lửa nữa và thân không thắt túi gấp khúc nhiều nữa. Chúng tỏ viên gạch này, một mặt là hình rồng triều Lý, còn một mặt là hình rồng thời Trần - Hồ. Viên gạch hình đao có trang trí hình rồng hai mặt này được gắn trên công trình kiến trúc thời Trần - Hồ, có lẽ là vẫn dùng mẫu khuôn gạch được dùng từ triều Lý, có cải tiến các đồ án hình rồng cho phù hợp với triều đại mới Trần - Hồ.

Một viên gạch hình lá đề khác có hình rồng cả hai mặt nhưng lại nằm ngang, chiều ngang 21 cm, nơi rộng phình nhất 4,5 cm, nơi phình hẹp nhất 8 cm. Hình rồng đắp nổi nằm trong hình lá đề có hai đường gân mép, giữa có những hạt tròn trang trí. Các gân, hạt cũng đều đắp nổi. Gân ngoài cho đến mép gạch có trang trí vân vây cá hình kỷ hà nối tiếp bao quanh. Rồng có thân uốn lượn hình sin, lưng có vây từ đầu đến đuôi, chân có 3 móng, đầu quay ngược trở lại, có mào lửa dài dính trên một khúc vòng của thân. Rồng này có các đặc điểm của rồng triều Lý. Mặt sau viên gạch này có các đặc điểm giống như mặt trước, nhưng hình rồng lại khác hẳn. Thân rồng ngắn hơn chỉ hơi lượn mà không gấp khúc cuộn hình sin, thân vẫn có vây, chân mập hơn và có 4 móng. Đầu rồng quay ngoảnh về sau đuôi cũng mập hơn và tròn như đầu hổ. Miệng rồng hơi há và đang hướng tới viên ngọc có tua mây dải lụa ở gần khúc đuôi. Rất tiếc là viên gạch này đã bị bể phần chóp và

cả phần cuống lá, nếu không thì tuyệt đẹp và cũng chưa tìm thấy ở công trình kiến trúc nào có hình dáng viên gạch và hình rồng trang trí cả hai mặt hai kiểu như vậy.

Hình rồng thời Trần trên viên gạch trang trí mái ngói hình lá đề, dạng trái tim tìm được ở Bàu Đột. Viên ngói cao 7 cm, rộng chỗ phình to nhất 15 cm. Hình lá đề có mép trang trí 2 viền nổi song song khép kín hình trái tim, chóp lá phía trên. Giữa hai gân mép lá này có 57 chấm tròn nhỏ cách đều nhau. Trong hình lá đề này có đắp nổi hình đôi rồng châu mặt nhật. Mặt trời có các quầng mây lửa bao bọc chung quanh. Rồng vẫn còn một số đặc điểm như viên gạch hình đao đã kể trên, nhưng không còn mào lửa ở trên đầu nữa. Phía cuối cuống lá đề có trang trí hình hoa cúc và hai bên phía trên hoa mỗi bên có 3 chấm tròn nhỏ trang trí. Viên ngói này có bố cục trang trí cũng rất cân đối và đẹp.

Qua một số viên gạch và đầu rồng phát hiện được ở các di tích thời Lý - Trần tại Nghệ Tĩnh thì đều là các hiện vật tiêu biểu, có hình dáng, hình rồng bố cục hết sức sáng tạo và đẹp mỹ mãn. Các hiện vật này không thua gì các hiện vật có rồng phát lộ ở Hoàng cung Thăng Long - Hà Nội và còn có những đặc điểm đặc sắc riêng biệt kỳ lạ. Nó chứng tỏ người thợ và các nghệ nhân làm gạch và điêu khắc hình rồng dùng cho các công trình kiến trúc thời Lý - Trần - Hồ ở xứ Nghệ đã có sức sáng tạo đặc biệt để làm nên sắc thái riêng cho các đồ án công trình của mình. Thật tiếc là các công trình này đều là phế tích, nếu không chúng ta sẽ còn được hiểu biết thêm nhiều sự đặc sắc, đồ án rồng và các trang trí riêng biệt khác với các công trình khác, nơi khác. Thú vui sưu tầm và bảo vệ cổ vật đã giúp chúng tôi có duyên với những hiện vật có trang trí hình rồng tuyệt đẹp như trên và xin hầu giúp bạn đọc có được niềm vui tìm hiểu con rồng trong những ngày tết Giáp Thìn. □

*** Hội nghị tổng kết công tác khoa học và công nghệ Nghệ An năm 2023**

Chiều ngày 29/12, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội nghị tổng kết công tác khoa học và công nghệ năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024.

Năm 2023, Sở KH&CN Nghệ An tiếp tục ưu tiên cho 6 lĩnh vực KH&CN trọng điểm: Lĩnh vực nông nghiệp; Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; Lĩnh vực y dược; Lĩnh vực KH&CN phục vụ phát triển kinh tế xã hội các huyện, thị, thành; Lĩnh vực công nghệ thông tin; Lĩnh vực môi trường. Trong đó, tập trung tác động KH&CN theo chuỗi giá trị các sản phẩm góp phần thiết thực và thực hiện thành công chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An với 9 dự án cấp quốc gia, 66 đề tài, dự án cấp tỉnh và hơn 27 mô hình khoa học và công nghệ cấp huyện được triển khai hiệu quả, gần 160 sản phẩm cây con đặc sản, chủ lực.

Phát biểu tham dự, đồng chí Bùi Đình Long - Phó Chủ tịch UBND tỉnh biểu dương những kết quả mà ngành khoa học và công nghệ đạt được, đặc biệt là thành công trong việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tác động đến đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng. Đồng chí đồng tình với các định hướng mà Sở đã đề ra, đồng thời đề nghị, năm 2024 Sở KH&CN tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh những cơ chế chính sách về phát triển KH&CN, tăng cường phối hợp với các ngành, địa phương trong công tác nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu.

Cũng tại Hội nghị, thừa ủy quyền của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, đồng chí Bùi Đình Long - Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã trao Huân chương Lao động hạng Ba cho đồng chí Nguyễn Quý Linh - Giám đốc Sở KH&CN; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho ông Võ Hải Quang - Giám đốc Trung tâm Thông tin KH&CN&TH và Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh cho 3 cá nhân: ông Hoàng Nghĩa Nhạc - Phó Giám

đốc Sở KH&CN, ông Nguyễn Xuân Trung - Chuyên viên phòng Quản lý Công nghệ & Thị trường công nghệ, Bà Lê Thị Hiếu, Phó phòng Lịch sử - Văn hóa, Trung tâm Khoa học Xã hội & Nhân văn.

Hồ Thủy*** Hội thảo công bố kết quả nhiệm vụ “Đánh giá sự hài lòng của cử tri về kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền cấp tỉnh và cấp huyện thông qua hoạt động của đại biểu dân cử với cử tri”**

Sáng 26/12, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nghệ An tổ chức Hội thảo công bố kết quả nhiệm vụ điều tra xã hội học năm 2023 với nội dung “Đánh giá sự hài lòng của cử tri về kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền cấp tỉnh và cấp huyện thông qua hoạt động của đại biểu dân cử với cử tri”.

Nghiên cứu thực hiện điều tra tại 10 huyện, thị, thành vùng đồng bằng, ven biển, miền núi thấp và cao. Đối tượng khảo sát là cử tri đã tham dự các hội nghị tiếp xúc giữa đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND cấp huyện; bằng các phương pháp phân tích tài liệu, nghiên cứu định lượng, xử lý thông tin, phỏng vấn sâu và phương pháp chuyên gia.

Nhóm nghiên cứu đã đề xuất 6 nhóm giải pháp: Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Thứ hai, nâng cao hơn nữa đạo đức, năng lực, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; Thứ 3, thực hiện hiệu quả công tác tiếp xúc giữa đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp với cử tri; Thứ tư, tăng cường, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; Thứ 5, giải quyết kịp thời, hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo; Thứ 6, thường xuyên rà soát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri.